

Số: 3922/QĐ-UBND

Đắk R'Lấp, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk R'Lấp

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình

mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Điều 2 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2023 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc phân cấp thẩm quyền quyết định, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của HĐND huyện Đắk R'lấp về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk R'lấp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 321/TTr-TCKH ngày 22 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các cơ quan, đơn vị, UBND các xã mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk R'lấp, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu, nhiệm vụ

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ 1-2% trở lên.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 0,5 % trở lên, riêng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 1- 2% trở lên.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Có thêm 04 xã đáp ứng tiêu chí nông thôn mới theo bộ tiêu chí giai đoạn 2021 – 2025;

- Có thêm 01 xã nông thôn mới nâng cao;

- Số tiêu chí bình quân mỗi xã đạt 18 tiêu chí/xã.

II. Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 là 22.404 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 4.408 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là 185 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 17.811 triệu đồng.

(Chi tiết như Phụ lục I, II.1, II.2, II.3 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước cho các công trình mở mới, đề nghị các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư (*lập, thẩm định, quyết định đầu tư*) theo quy định, gửi về phòng Tài chính- Kế hoạch tổng hợp, tham mưu UBND huyện phân bổ theo quy định.

2. Các chủ đầu tư, UBND các xã căn cứ kế hoạch vốn được giao chủ động lồng ghép nguồn vốn và thực hiện các công trình theo cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông.

3. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã căn cứ kế hoạch vốn được giao khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, giải ngân nguồn vốn đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành; định kỳ (*trước ngày 20 hàng tháng, ngày 20 tháng cuối quý*) báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ và kết quả giải ngân kế hoạch vốn của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Lao động-Thương binh và xã hội, phòng Dân tộc để tổng hợp,

báo cáo UBND huyện (thông qua phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp trước ngày 25 hàng tháng, ngày 25 tháng cuối quý).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND- UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Các chủ đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk R'lấp và các cơ quan ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, TC, LĐ-TB&XH;
- Ban Dân tộc;
- TT. Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT huyện;
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu :VT



Nguyễn Quang Tứ

Phụ lục I

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 THỰC HIỆN 03 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

(Kèm theo Quyết định số: 3922/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chương trình	Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Vốn đối ứng của Ngân sách địa phương			
				Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ghi chú
	Tổng cộng	22.404	22.404	-	-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	4.408	4.408	-	-		Chi tiết tại phụ lục I.1
*	Phân bổ	2.040	2.040				
*	Chưa phân bổ	2.368	2.368	-			
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	185	185	-	-		Chi tiết tại phụ lục I.2
*	Chưa phân bổ	185	185	-	-		
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	17.811	17.811	-			Chi tiết tại phụ lục I.3
*	Phân bổ	17.811	17.811				

Phụ lục I.1

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

(Kèm theo Quyết định số: 3922 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên Công trình	Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
		Tổng cộng	NSW	Đối ứng NS huyện	
	TỔNG CỘNG	185	185	0	
I	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	185	185	0	
1	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	185	185	0	
	Chưa phân bổ	185	185	0	

Phụ lục I.2

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

(Kèm theo Quyết định số: 3922 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên Công trình	Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
		Tổng cộng	NSW	Đối ứng NS huyện	
	TỔNG CỘNG	4.408	4.408		
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	249	249		
1	Phân cấp cho UBND xã Hưng Bình	249	249		
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	1.791	1.791		
1	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.791	1.791		
*	Phân cấp cho các xã	1.791	1.791		
1.1	UBND xã Nhân Đạo	1.020	1.020		
1.2	UBND xã Đắk Ru	771	771		
III	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	2.337	2.337		
	Chưa phân bổ	2.337	2.337		
IV	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	31	31		
1	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	31	31		
-	Chưa phân bổ	31	31		

Phụ lục I.3

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

(Kèm theo Quyết định số: 3922 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'Lấp)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên Công trình	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025	Lũy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước năm báo cáo	Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				NSW	Trong đó:		
							Tổng số các nguồn vốn	Trong đó: vốn NSNN				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
	TỔNG CỘNG								47.873	8.121	17.811			
	XÃ KIẾN THÀNH								1.680	1.116	1.116	0	795	
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG								1.680	1.116	1.116	0	558	
1	Công trình mở mới								1.680	1.116	1.116	0	558	
1.1	Đường giao thông thôn 6 đi thôn 7 giai đoạn 2 xã Kiến Thành	8066866	292	Ban quản lý xã Kiến Thành	2023-2024	182/QĐ-UBND ngày 15/12/ 2023	435	336	336		168			
1.2	Đường thôn 4 tuyến 9 xã Kiến Thành	8066867	292	Ban quản lý xã Kiến Thành	2023-2024	181/QĐ-UBND ngày 15/12/ 2023	509	318	318		159			
1.3	Đường thôn 4 tuyến 2 xã Kiến Thành	8067280	292	Ban quản lý xã Kiến Thành	2023-2024	180/QĐ-UBND ngày 15/12/ 2023	736	462	462		231			
II	CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC										237			
1	Công trình mở mới										237			
*	Chưa phân bổ										237			
	XÃ QUẢNG TÍN								14.625	13.490	13.490	2.550	4.001	
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG								1.025	570	570	0	285	
1	Công trình mở mới								1.025	570	570	0	285	
1.1	Đường thôn 4 đoạn 1 xã Quảng Tín	8067279	292	Ban quản lý xã Quảng Tín	2023-2024	255/QĐ-UBND ngày 19/12/ 2023	485	300	300		150			
1.2	Đường thôn Sadaco đoạn 4 xã Quảng Tín	8067276	292	Ban quản lý xã Quảng Tín	2023-2024	256/QĐ-UBND ngày 19/12/ 2023	540	270	270		135			
II	CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC								13.600	12.920	12.920	2.550	3.716	
1	Công trình chuyển tiếp								13.600	12.920	12.920	2.550	3.716	
1.1	Xây mới 08 phòng học và phòng bộ môn trường THCS Lương Thế Vinh xã Quảng Tín	8045848	073	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2023-2024	2798/QĐ-UBND, ngày 11/9/2023	5.600	5.320	5.320	1.025	1.555			
1.2	Xây mới 04 phòng học trường TH Lê Hồng Phong xã Quảng Tín	8050719	072	Phòng GD&ĐT	2023-2024	3203/QĐ-UBND ngày 09/10/ 2023	2.400	2.280	2.280	500	606			
1.3	Xây mới 08 phòng học trường THCS Lý Tự Trọng xã Quảng Tín	8052492	073	Phòng GD&ĐT	2023-2024	3273/QĐ-UBND ngày 16/10/ 2023	5.600	5.320	5.320	1.025	1.555			

	XÃ ĐẮK RU						11.348	10.281	10.281	1.775	3.222		
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG						2.336	1.680	1.680	0	840		
1	Công trình mở mới						2.336	1.680	1.680	0	840		
1.1	Đường trục thôn Tân Lập tuyến 2 xã Đăk Ru	8066865	292	Ban quản lý xã Đăk Ru	2023-2024	97/QĐ-UBND ngày 19/12/ 2023	1.168	840	840		420		
1.2	Đường trục thôn 8 tuyến 3 xã Đăk Ru	8066869	292	Ban quản lý xã Đăk Ru	2023-2024	96/QĐ-UBND ngày 19/12/ 2023	1.168	840	840		420		
II	CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC						9.012	8.601	8.601	1.775	2.382		
1	Công trình chuyển tiếp						8.600	8.210	8.210	1.775	2.207		
1.1	Hệ thống thoát nước sau dãy phòng học, sân chơi trẻ, nhà vòm trường mầm non Hoa Đào xã Đăk Ru	8052505	071	Phòng GD&ĐT	2023-2024	3289/QĐ-UBND ngày 19/10/ 2023	1.000	950	950	250	211		
1.2	Khởi hành chính trường THCS Nguyễn Trãi bon Bu SRê 2 xã Đăk Ru	8052511	073	Phòng GD&ĐT	2023-2024	3272/QĐ-UBND ngày 16/10/ 2023	2.000	1.940	1.940	500	441		
1.3	08 phòng học trường tiểu học trường TH Phan Chu Trinh xã Đăk Ru	8046149	072	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2023-2024	2795/QĐ-UBND, ngày 11/9/2023	5.600	5.320	5.320	1.025	1.555		
2	Công trình mở mới						412	391	391	0	175		
2.1	Xây mới nhà vệ sinh bon Bu SRê 2 Trường THCS Nguyễn Trãi xã Đăk Ru	8065072	073	Phòng GD&ĐT	2023-2024	3824/QĐ-UBND ngày 13/12/ 2023	412	391	391		175		
	XÃ ĐẮK SIN						2.198	1.740	1.740	350	507		
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG						1.198	840	840	0	420		
1	Công trình mở mới						1.198	840	840	0	420		
1.1	Đường trục thôn 16 xã Đăk Sin	8067283	292	Ban quản lý xã Đăk Sin	2023-2024	114/QĐ-UBND ngày 20/12/ 2023	1.198	840	840		420		
II	THIẾT CHẾ VĂN HÓA						1.000	900	900	350	87		
1	Công trình chuyển tiếp						1.000	900	900	350	87		
1.1	Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi xã Đăk Sin	8054872	161	UBND xã Đăk Sin	2023-2024	3438/QĐ-UBND ngày 01/11/ 2023	1.000	900	900	350	87		
	XÃ ĐẠO NGHĨA						5.579	4.320	4.320	650	1.483		
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG						3.579	2.520	2.520	0	1.260		
1	Công trình mở mới						3.579	2.520	2.520	0	1.260		
1.1	Đường Lò Gạch xã Đạo Nghĩa	8067282	292	Ban quản lý chương trình MTQG xã Đạo Nghĩa	2023-2024	120/QĐ-UBND ngày 01/11/ 2023	3.579	2.520	2.520		1.260		
II	THIẾT CHẾ VĂN HÓA						2.000	1.800	1.800	650	223		
1	Công trình chuyển tiếp						2.000	1.800	1.800	650	223		
1.1	Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi xã Đạo Nghĩa	8053532	161	UBND xã Đạo Nghĩa	2023-2024	3344/QĐ-UBND ngày 24/10/ 2023	2.000	1.800	1.800	650	223		
	XÃ NHÂN ĐẠO						7.800	7.410	7.410	1.625	2.469		
I	CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC						7.800	7.410	7.410	1.625	2.469		

1	Công trình chuyển tiếp						7.800	7.410	7.410	1.625	1.969		
1.1	Xây mới 08 phòng học điểm chính Trường TH Nguyễn Thái Học xã Nhân Đạo	8045847	072	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2023-2024	2797/QĐ-UBND, ngày 11/9/2023	5.600	5.320	5.320	1.025	1.555		
1.2	Xây mới 04 phòng học điểm bon Pi Nao trường TH Nguyễn Thái Học xã Nhân Đạo	8052495	072	Phòng GD&ĐT	2023-2024	3275/QĐ-UBND ngày 16/10/ 2023	2.200	2.090	2.090	600	414		
2	Công trình mở mới										500		
*	Chưa phân bổ										500		
	XÃ NHÂN CƠ						9.455	7.860	7.860	1.171	4.507		
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG						3.455	2.160	2.160	0	1.080		
1	Công trình mở mới						3.455	2.160	2.160	0	1.080		
1.1	Đường nội thôn 11 tuyến 5 xã Nhân Cơ	8066862	292	Ban quản lý chương trình MTQG xã Nhân Cơ	2023-2024	141/QĐ-UBND ngày 06/12/ 2023	378	240	240		120		
1.2	Đường nội thôn 4 tuyến 2 xã Nhân Cơ	8066863	292	Ban quản lý chương trình MTQG xã Nhân Cơ	2023-2024	142/QĐ-UBND ngày 06/12/ 2023	622	390	390		195		
1.3	Đường nội thôn 8 tuyến 1 xã Nhân Cơ	8066868	292	Ban quản lý chương trình MTQG xã Nhân Cơ	2023-2024	143/QĐ-UBND ngày 06/12/ 2023	960	600	600		300		
1.4	Đường nội thôn 6 tuyến 1 xã Nhân Cơ	8066864	292	Ban quản lý chương trình MTQG xã Nhân Cơ	2023-2024	144/QĐ-UBND ngày 06/12/ 2023	1.495	930	930		465		
II	CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC						6.000	5.700	5.700	1.171	3.427		
1	Công trình chuyển tiếp						6.000	5.700	5.700	1.171	1.594		
1.1	08 phòng học Trường TH Lê Đình Chinh xã Nhân Cơ	8050167	072	Phòng GD&ĐT	2023-2024	3150/QĐ-UBND ngày 04/10/ 2023	6.000	5.700	5.700	1.171	1.594		
2	Công trình mở mới										1.833		
*	Chưa phân bổ										1.833		
	XÃ NGHĨA THẮNG						1.646	1.176	1.176	0	588		
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG						1.646	1.176	1.176	0	588		
1	Công trình mở mới						1.646	1.176	1.176	0	588		
1.1	Đường trục thôn Quảng Trung xã Nghĩa Thắng	8067277	292	Ban quản lý xã Nghĩa Thắng	2023-2024		1.646	1.176	1.176		588		
	XÃ HƯNG BÌNH						808	480	480	0	240		
I	ĐƯỜNG GIAO THÔNG						808	480	480	0	240		
1	Công trình mở mới						808	480	480	0	240		
1.1	Đường nội thôn 3 tuyến 1 xã Hưng Bình	8067278	292	Ban quản lý xã Hưng Bình	2023- 2024	147/QĐ-UBND ngày 19/12/ 2023	808	480	480		240		

